

Số: 1629 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Công văn số 6024/BNV-TCBC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Tây Ninh năm 2022;

Thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 467/TTr-SNV ngày 02 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2022 là 17.197 người (giảm 351 người so với năm 2021), trong đó:

- a) Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 14.254 người;
- b) Sự nghiệp Y tế: 2.060 người;
- c) Sự nghiệp Văn hóa: 385 người;
- d) Sự nghiệp khác: 498 người.

(Kèm theo Danh sách giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022)

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ thông báo số lượng người làm việc đến các cơ quan được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Giám đốc các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, quyết định phân bổ số lượng người làm việc cho từng đơn vị trực thuộc; quản lý, sử dụng có hiệu quả số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao, đồng thời thực hiện tốt việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập, các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng



DANH SÁCH
GIÀO SỞ LƯƠNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN
CHI THƯỜNG XUYÊN VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC BẢO ĐẢM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

ST T	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập					Ghi chú
		Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa	Sự nghiệp p khác	
	Tổng số	17,197	14,254	2,060	385	498	
I	Cấp tỉnh	4,777	2,044	2,060	259	414	
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1,814	1,814				Giảm 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
2	Sở Y tế	2,091	31	2,060			Giảm 231 biên chế sự nghiệp y tế
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	196				196	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	141			138	3	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	27				27	
6	Sở Tư pháp	21				21	
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	15				15	
8	Sở Giao thông vận tải	9				9	
9	Sở Công Thương	17				17	
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	214	199			15	Giảm 05 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo; chuyển 03 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo sang sự nghiệp khác
11	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	14				14	
12	Sở Nội vụ	10				10	
13	Sở Thông tin và Truyền thông	19				19	
14	Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát	48				48	
15	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	90			90		
16	Ban Quản lý các khu Di tích lịch sử Cách mạng miền Nam	21			17	4	
17	Trung tâm Học tập, sinh hoạt thanh thiếu nhi tỉnh	8				8	

ST T	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập					Ghi chú 
		Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp văn hóa	Sự nghiệp p khác	
18	Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh	22			14	8	
II	Cấp huyện	12,420	12,210		126	84	
1	UBND huyện Bến Cầu	884	862		13	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
2	UBND huyện Châu Thành	1,600	1,577		14	9	Giám 18 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
3	UBND huyện Dương Minh Châu	1,316	1,293		14	9	Giám 17 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
4	UBND huyện Gò Dầu	1,417	1,392		15	10	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
5	UBND thị xã Hòa Thành	1,451	1,428		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
6	UBND huyện Tân Biên	1,246	1,223		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
7	UBND huyện Tân Châu	1,463	1,440		14	9	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
8	UBND thành phố Tây Ninh	1,488	1,464		14	10	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo
9	UBND thị xã Trảng Bàng	1,555	1,531		14	10	Giám 10 biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo